

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện đợt cao điểm về tuyên truyền, kiểm tra an toàn về PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Căn cứ Kế hoạch số 1436/KH-UBND ngày 07/5/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện đợt cao điểm tuyên truyền, kiểm tra an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh;

Để tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy (*viết tắt là PCCC*) nhằm hạn chế đến mức thấp nhất về số vụ cháy và thiệt hại do cháy, nổ gây ra, Ủy ban nhân dân quận ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đợt cao điểm về tuyên truyền, kiểm tra an toàn về PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quận cụ thể như sau.

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng và trực tiếp kiến thức pháp luật về PCCC đến chủ hộ gia đình và người dân sinh sống, làm việc tại khu dân cư nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành quy định về PCCC, kỹ năng thoát nạn, sử dụng phương tiện chữa cháy để kịp thời xử lý các tình huống cháy, nổ khi mới phát sinh.

- Kiểm tra, phát hiện và hướng dẫn duy trì các điều kiện bảo đảm an toàn PCCC đối với nhà ở hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh theo phân cấp quản lý; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về PCCC theo quy định.

- Nghiên cứu hoàn thiện các giải pháp bảo đảm an toàn PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Công tác tuyên truyền phải đa dạng về hình thức, nội dung cần rõ ràng, dễ hiểu và truyền đạt thông tin trực tiếp đến người dân.

- Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về PCCC phải bảo đảm khách quan, toàn diện, tuân thủ các quy định của pháp luật về PCCC.

- Nội dung hướng dẫn các điều kiện bảo đảm an toàn về PCCC phải cụ thể, phù hợp, sát với thực tế trên cơ sở các quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về PCCC.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Đối tượng: Chủ hộ gia đình và người dân sinh sống, làm việc tại khu dân cư; hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

2. Thời gian: Từ ngày ban hành kế hoạch này đến hết ngày 15/10/2021.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Công an quận

- Thường trực, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quận tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn Ủy ban nhân dân 13 phường trong công tác thành lập đoàn kiểm tra liên ngành và kiểm tra thực tế theo đúng quy định của pháp luật và đạt hiệu quả cao; tổng hợp, báo cáo kết quả; đề xuất những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng trong đợt cao điểm.

- Tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho Ủy ban nhân dân, Công an 13 phường để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các đối tượng, cơ sở quy định tại Phụ lục IV của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ. Mở các lớp huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng dân phòng để cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ.

- Thực hiện tuyên truyền đa dạng về hình thức và theo nội dung của Thành phố về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ như: treo khẩu hiệu, tuyên truyền lưu động, băng rôn, pa-nô, áp phích, tờ rơi...

- Công an quận tổ chức rà soát, bổ sung, xây dựng phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ phù hợp với tình hình thực tế của từng khu dân cư. Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân 13 phường triển khai, xây dựng phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ các tình huống xảy ra sự cố cháy, nổ và thường xuyên kiểm tra và kịp thời báo cáo về công tác PCCC, nhất là khu vực bỏ phiếu bầu cử và các địa điểm xung quanh khu vực bỏ phiếu, đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ trong thời gian bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân Thành phố nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Tăng cường phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn tổ chức thực tập xử lý các tình huống cháy, nổ, cứu người và hướng dẫn thoát nạn có huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia tại các khu phố, tổ dân phố trong khu dân cư. Đảm bảo 100% khu dân cư phải tự tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Duy trì chế độ thường trực sẵn sàng về lực lượng, phương tiện 24/24 giờ để tiếp nhận và kịp thời xử lý thông tin báo cháy và yêu cầu về cứu nạn, cứu hộ; Huy động lực lượng, phương tiện tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra, không để xảy ra cháy lan, cháy lớn gây hậu quả nghiêm trọng tại các khu dân cư.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

Phối hợp Phòng Tư pháp, Công an quận tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ bằng nhiều hình thức đa

dạng, phong phú như: treo khẩu hiệu, tổ chức tuyên truyền lưu động, băng rôn, pa-nô, áp phích, tờ rơi, đăng tin trên Cổng Thông tin điện tử quận, Bản tin Phú Nhuận...

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu Ủy ban nhân dân quận thẩm định và bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân 13 phường

- Tiếp tục tổ chức triển khai nghiêm túc và hiệu quả các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch số 683/KH-UBND ngày 28/8/2019 của Ủy ban nhân dân quận về triển khai thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy tại khu dân cư trên địa bàn quận Phú Nhuận; Công văn số 342/UBND ngày 14/4/2021 của Ủy ban nhân dân quận về tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong đợt cao điểm mùa khô, nắng nóng và đảm bảo an toàn trong thời gian bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân Thành phố nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy đối với khu dân cư, cơ sở thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý. Chỉ đạo các lực lượng chức năng thực hiện những biện pháp, giải pháp đảm bảo an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình, nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra cháy trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp Công an quận và các đơn vị có liên quan khẩn trương tiến hành công tác điều tra cơ bản, rà soát, nắm tình hình để xác định khu vực, địa bàn, tuyến đường, tuyến hẻm có nhiều hộ gia đình và hộ gia đình kết hợp sản xuất, kinh doanh tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao để tập trung triển khai thực hiện những giải pháp, phương án phòng ngừa, cũng như giảm thiểu thiệt hại khi xảy ra cháy, nổ. Đồng thời, triển khai những biện pháp ngăn chặn cháy lan đối với những khu vực tập trung nhiều nhà ở có cấu kiện xây dựng bằng vật liệu dễ cháy và hướng dẫn những nhà ở hộ gia đình, nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất tạo những lối thoát nạn khẩn cấp, trang bị dụng cụ, thiết bị thoát nạn để dự phòng trong trường hợp xảy ra cháy, nổ: có phương án ứng cứu khi xảy ra cháy, nổ những hộ gia đình có người neo đơn lớn tuổi, người mất khả năng vận động.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đợt cao điểm về tuyên truyền, kiểm tra an toàn về PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Điều hành khu phố, tổ dân phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện tốt các quy định về PCCC và trách nhiệm của chủ hộ gia đình, cá nhân trong công tác PCCC; xây dựng hiệu quả các điển hình tiên tiến, mô hình tiêu biểu, cách làm hiệu quả và triển khai áp dụng, nhân rộng trên địa bàn quản lý, tiến tới xây dựng các cụm dân cư an toàn PCCC. Tổ chức tuyên truyền trực tiếp đến người dân trong khu dân cư; lồng ghép trong các hoạt động của chi bộ, tổ dân phố, đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội tại khu dân cư; tờ rơi, băng rôn; loa phát thanh của phường và trên các phương tiện thông tin.

- Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền bằng các hình thức đa dạng, phù hợp với từng địa bàn, trong đó tập trung phổ biến những quy định của pháp luật về PCCC (trách nhiệm của chủ hộ gia đình, người dân; các biện pháp phòng cháy, chữa cháy; các hành vi bị nghiêm cấm, hành vi vi phạm phải bị xử lý theo quy định); các nguyên nhân, nguy cơ dẫn đến cháy, nổ; các vụ cháy điển hình gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản; kiến thức cơ bản về PCCC; việc quản lý, sử dụng điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt, chất dễ cháy, nổ, thiết bị có khả năng sinh lửa, sinh nhiệt và biện pháp xử lý khi xảy ra cháy, nổ tại hộ gia đình; kỹ năng thoát nạn, cứu hộ, cứu nạn và sử dụng phương tiện chữa cháy thông dụng (*tham khảo nội dung tuyên truyền tại Phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch này*).

- Thành lập các đoàn liên ngành tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất về điều kiện bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy tại các hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (*thành phần gồm Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hoặc Cảnh sát khu vực, đại diện Ủy ban nhân dân phường, Đội quản lý trật tự đô thị, điện lực và phân công rõ nhiệm vụ cho từng đơn vị*), kết hợp tuyên truyền và hướng dẫn về an toàn PCCC đối với các đối tượng nêu trên. Kết thúc kiểm tra, lập biên bản theo mẫu số PC10 ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ và yêu cầu chủ hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh ký cam kết bảo đảm an toàn PCCC (*Biên bản kiểm tra lập theo hướng dẫn tại Phụ lục 2, mẫu cam kết theo Phụ lục 3 và 4 kèm theo Kế hoạch này*).

- Phối hợp Đội Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ - Công an quận kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy hộ gia đình, nhà ở kết hợp kinh doanh, đặc biệt là khu vực bỏ phiếu bầu cử và các địa điểm xung quanh khu vực bỏ phiếu; xây dựng phương án chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn các tình huống xảy ra sự cố cháy, nổ tại khu vực bỏ phiếu bầu cử, đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ trong thời gian bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân Thành phố nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Tiếp nhận và quản lý đối với các đối tượng, cơ sở theo Phụ lục IV của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ. Đồng thời, giao Công an phường tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ theo quy định tại Phụ lục IV, Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân 13 phường căn cứ nhiệm vụ được phân công này xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Công an quận (*qua Đội Cảnh sát PCCC&CNCH*) theo mốc thời gian cụ thể:

- Giai đoạn 1 (từ ngày ban hành kế hoạch này đến hết ngày 15/7/2021): Thời gian Báo cáo gửi về **trước ngày 17/7/2021**.

- Giai đoạn 2 (tổng kết đợt cao điểm, thời gian đến hết ngày 15/10/2021): Thời gian Báo cáo gửi về **trước ngày 17/10/2021**. (*Đề cương báo cáo theo Phụ lục 5 kèm theo*).

2. Giao Công an quận là cơ quan Thường trực có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân quận theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện đợt cao điểm về tuyên truyền, kiểm tra an toàn về PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn quận Phú Nhuận. Đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo về Công an quận (qua *Đội Cảnh sát PCCC&CNCH*) để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Công an Thành phố;
- TT/QU (BT, PBT/TT);
- UBND quận (CT, các PCT);
- Thành viên BCĐ PCCC;
- UBMTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội quận;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc quận;
- VP/QU (CVP);
- VP/UBND quận (CVP, các PVP);
- UBND 13 phường;
- Lưu: VT, PCCC



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Quang Sang



Phụ lục 1
LƯU Ý MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN, KHUYẾN CÁO
BẢO ĐẢM AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI KHU DÂN CƯ, NHÀ Ở HỘ GIA ĐÌNH
(Kèm theo Kế hoạch số 466 /KH-UBND ngày 13/5/2021
của UBND quận Phú Nhuận)

I. Đối với khu dân cư

Để đảm bảo an toàn PCCC cho các khu dân cư (khu phố, tổ dân phố...), đặc biệt là các khu dân cư tập trung nhiều nhà làm bằng vật liệu dễ cháy, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất số vụ và thiệt hại về người và tài sản do cháy gây ra, Chủ tịch UBND phường, trưởng Ban điều hành khu phố, tổ trưởng dân phố cần tổ chức thực hiện những nội dung sau:

1. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân nêu cao ý thức cảnh giác, phòng ngừa cháy, nổ cũng như ý thức trách nhiệm vì cộng đồng trong hoạt động PCCC. Xây dựng các nội quy, quy định về PCCC, các mô hình “cụm dân cư an toàn PCCC”; “khu tự quản bảo đảm an ninh, trật tự và PCCC”, quy định chế độ kiểm tra, nhắc nhở lẫn nhau giữa các gia đình trong cụm, tạo nên phong trào hoạt động PCCC có hiệu quả tại khu dân cư.

2. Tổ chức kiểm tra và yêu cầu các hộ gia đình, nhất là nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh hàng hóa dễ cháy nằm trong khu dân cư cam kết thực hiện nghiêm các quy định về PCCC. Hướng dẫn, phổ biến các biện pháp phòng cháy trong hộ gia đình, đặc biệt là việc sử dụng điện, đun nấu và thắp hương thờ cúng; quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, điện, chất cháy vào thời điểm có nguy cơ cháy cao và trước khi đi ngủ tới từng gia đình để thực hiện.

3. Phối hợp với đơn vị điện lực kiểm tra, khắc phục ngay những sơ hở thiếu sót trong cung ứng, truyền tải điện tại khu vực dân cư và đến các hộ tiêu thụ điện, đề phòng chập, cháy từ đường dây lan vào nhà ở.

4. Tổ chức tuần tra canh gác vào ban đêm để phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp cháy, nổ, không để xảy ra cháy lớn, bị động.

5. Vận động các hộ gia đình tự giác dỡ bỏ các bộ phận coi nới, lều lán, mái vẩy bằng các vật liệu dễ cháy sát nhau hoặc thay thế bằng vật liệu khó cháy hoặc không cháy, trước hết làm theo từng dãy tạo thành khoảng cách để ngăn cháy lan. Đồng thời tiến hành tháo dỡ các vật cản trên các đường làng, ngõ xóm để tạo điều kiện cho việc chữa cháy, cứu người, cứu tài sản được dễ dàng.

6. Cùng cố lực lượng dân phòng, bố trí những người thường xuyên hoạt động trên địa bàn để tổ chức thường trực chữa cháy và có thể huy động được ngay khi cần thiết.

7. Xây dựng mới hoặc bổ sung phương án chữa cháy khu dân cư. Phương án chữa cháy cần được tổ chức nghiên cứu, thực tập với các tình huống sát thực tế nhằm chủ động đối phó với các vụ cháy xảy ra trên địa bàn. Trong phương án cần tính đến khả năng phá phá dỡ những hạng mục, công trình, nhà cửa để ngăn chặn

cháy lan.

8. Vận động các hộ gia đình dự trữ nước sinh hoạt kết hợp để chữa cháy. Nơi nào có điều kiện thì tổ chức xây bể chứa nước chữa cháy cho từng cụm hoặc cho cả khu.

9. Đầu tư trang bị một số phương tiện chữa cháy cần thiết cho Đội, tổ dân phòng như: Máy bơm chữa cháy, lăng, vòi, bình chữa cháy xách tay, câu liêm, thang, xô, thùng xách nước..., đặc biệt là tại khu dân cư tập trung nhiều nhà dễ cháy. Vận động các gia đình tự mua sắm, trang bị phương tiện, dụng cụ chữa cháy phù hợp với hộ gia đình.

II. Đối với nhà ở hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Để đảm bảo an toàn PCCC đối với hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, chủ hộ gia đình, cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong ngôi nhà cần tổ chức thực hiện những nội dung sau:

1. Các biện pháp bảo đảm an toàn về phòng cháy:

a) Chủ hộ gia đình cần chủ động tìm hiểu để có kiến thức và kỹ năng cơ bản về PCCC; đôn đốc, nhắc nhở thành viên trong hộ gia đình thực hiện quy định của pháp luật về PCCC và nắm vững kiến thức cơ bản về PCCC, thoát nạn, cứu người trong đám cháy, sơ cứu ban đầu.

b) Bố trí mặt bằng, sắp xếp vật dụng, hàng hóa bảo đảm an toàn PCCC

- Đối với nhà ở gia đình, nhà dạng ống, nhà liên kế, chia lô: Không sắp xếp vật dụng che chắn, cản trở lối thoát nạn; không lắp đặt biển quảng cáo, lồng sắt, lưới sắt tại các ban công, lô gia của nhà; tầng sân thượng, mái cần bố trí thông thoáng và có lối lên từ tầng dưới qua các thang cố định và cửa đi, không khóa cửa lối lên mái, trường hợp cửa có khóa, cần quy định vị trí để chìa khóa trong nhà. Đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, chứa hàng hóa, chất nguy hiểm về cháy, nổ nên bố trí tách biệt với nơi ở, sinh hoạt; không sản xuất, kinh doanh chất, hàng hóa dễ cháy, nổ trong ngôi nhà (xăng, dầu, hóa chất dễ cháy, nổ...).

- Sắp xếp vật dụng, hàng hóa, vật liệu dễ cháy ngăn nắp, gọn gàng, cách xa nơi phát sinh nguồn lửa, nguồn nhiệt (như: tủ điện, ổ cắm điện...) tối thiểu 0,5m.

- Không tích trữ, chứa xăng, dầu, khí đốt, chất lỏng dễ cháy ở trong nhà; trường hợp cần thiết thì chỉ nên dự trữ số lượng tối thiểu đáp ứng nhu cầu sử dụng trong thời gian ngắn và bảo quản nơi thông thoáng, cách xa nguồn lửa, nguồn nhiệt; không bảo quản, sử dụng chất khí, chất lỏng dễ cháy, nổ trong tầng hầm, cùng với khu vực có nhiều vật dụng, hàng hóa dễ cháy và trong phòng ngủ....

- Ô tô, mô tô, xe gắn máy, máy phát điện và phương tiện khác có sử dụng xăng, dầu, chất lỏng dễ cháy cần để cách xa nơi đun nấu, nguồn lửa, nguồn nhiệt.

c) Quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt an toàn

- Quản lý chặt chẽ nguồn lửa, nguồn nhiệt: Khi đun nấu, thắp hương

thờ cúng, đốt vàng mã..., sử dụng các thiết bị đốt nóng, sửa chữa, thi công, hàn cắt... (gây phát sinh nguồn lửa, nguồn nhiệt) phải có người trông coi.

- Tại nơi đun nấu, không nên để hàng hóa, chất dễ cháy gần nơi đun nấu. Khi sử dụng bếp cần lưu ý:

+ Đối với bếp gas: cần tắt bếp và đóng van bình gas khi không sử dụng; thường xuyên kiểm tra ống dẫn gas, van khóa, van an toàn để kịp thời thay thế khi bị hư hỏng. Vị trí đặt bình gas, bếp gas cần bảo đảm thông thoáng và không để gần các thiết bị điện, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt; nên lắp đặt đầu báo dò khí gas tại khu vực đặt bình gas, bếp gas. Trường hợp sử dụng hệ thống cấp khí đốt trung tâm, cần thiết kế, lắp đặt, nghiệm thu theo đúng quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành;

+ Đối với bếp điện (bếp từ, hồng ngoại...), cần bố trí đường dây điện phù hợp với công suất của bếp và có thiết bị đóng, ngắt, bảo vệ (cầu dao, aptomat...);

+ Đối với bếp dầu: Thường xuyên lau chùi sạch sẽ; không rót dầu vào bếp khi bếp đang cháy; không dùng xăng làm nhiên liệu cho bếp dầu.

- Khu vực thờ cúng: Vách, trần nhà nên sử dụng vật liệu không cháy hoặc khó cháy; đèn, bát hương, nến khi thắp cần đặt chắc chắn trên mặt phẳng để tránh bị đổ vỡ, trường hợp đặt trên vật dụng khác thì nên sử dụng vật dụng là loại không cháy hoặc khó cháy (miếng lót bằng kim loại, bát, đĩa, cốc...); không nên thắp đèn hương, nến, đèn cầy khi đi ngủ hoặc không có người ở nhà.

c) Lắp đặt, sử dụng hệ thống điện, thiết bị điện bảo đảm an toàn PCCC

- Thiết kế, lắp đặt bảo đảm đủ công suất cấp cho các thiết bị sử dụng, có thiết bị đóng, ngắt, bảo vệ (cầu dao, cầu chì, aptomat...) cho hệ thống điện chung toàn nhà, từng tầng, nhánh và thiết bị tiêu thụ điện có công suất lớn (điều hòa, bình nóng lạnh...), cầu dao, aptomat nên lắp đặt tại vị trí thuận tiện cho việc ngắt điện.

- Bố trí tách biệt hệ thống điện của khu vực sản xuất, kinh doanh với các khu vực khác của nhà.

- Khi lắp đặt thêm thiết bị tiêu thụ điện, cần tính toán tránh gây quá tải; không nên sử dụng nhiều thiết bị điện trên cùng một ổ cắm; khi lắp đặt các thiết bị điện sinh nhiệt lớn (đèn sưởi, quạt sưởi, lò nướng...), cần có khoảng cách an toàn đến các vật dụng dễ cháy.

- Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng trước khi đi ngủ hoặc ra khỏi nhà.

- Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa, thay thế thiết bị điện bị hư hỏng hoặc không bảo đảm an toàn.

d) Chuẩn bị phương án thoát nạn khi có cháy xảy ra

- Đối với nhà có 01 lối thoát nạn, cần hướng dẫn bố trí thêm phương án thoát nạn thứ hai (có thể là cầu thang sắt ngoài nhà, ống tụt hoặc thang dây, dây

thả chậm đặt tại ban công, lô gia, sân thượng; lối sang mái của nhà bên cạnh để thoát nạn trong trường hợp khẩn cấp).

- Đối với lối đi, lối thoát nạn, cần lưu ý giải pháp giảm thiểu đến mức thấp nhất tác động của các yếu tố nguy hiểm từ đám cháy:

+ Không để phương tiện, hàng hóa, đồ dùng, vật liệu dễ cháy hoặc nguồn lửa, nguồn nhiệt trên hành lang, lối thoát nạn, cầu thang thoát nạn của nhà; không để các thiết bị, vật dụng nhô ra khỏi mặt tường ở độ cao dưới 2m;

+ Cầu thang bộ thoát nạn trong nhà nên sử dụng vật liệu không cháy hoặc khó cháy; hạn chế cầu thang xoắn ốc;

+ Cửa đi ra ngoài nhà tại tầng 1 nên sử dụng cửa có bản lề (cửa cánh), hạn chế lắp đặt cửa trượt, cửa cuốn; nên bố trí nơi để chìa khóa, dụng cụ phá dỡ thông thường (búa, rìu, xà beng...) trong nhà để kịp thời mở cửa khi xảy ra sự cố cháy, nổ. Trường hợp lắp đặt cửa cuốn thì cần có bộ lưu điện và bộ tời bằng tay để mở cửa khi mất điện hoặc động cơ bị hỏng.

+ Đối với nhà ở có ban công, lô gia hoặc cửa sổ ở mặt tiếp giáp với đường giao thông, cần bảo đảm thông thoáng để thoát nạn khi cần thiết; trường hợp lắp đặt lồng sắt, lưới sắt thì nên bố trí ô cửa để thoát nạn khi có cháy, nổ. Việc lắp đặt biển quảng cáo bên ngoài nhà cần bảo đảm an toàn PCCC và thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Đối với tầng mái (sân thượng), nên có lối lên từ tầng dưới qua cầu thang hoặc ô cửa có kích thước đủ rộng để có thể di chuyển lên tầng mái và tính toán đến khả năng thoát nạn sang nhà liền kề.

đ) Chủ động đầu tư lắp đặt các thiết bị cảnh báo cháy sớm như đầu báo cháy tự động, camera; trang bị, chuẩn bị sẵn sàng phương tiện chữa cháy tại chỗ như: Nước, chăn, bình chữa cháy xách tay... để dập tắt cháy ngay từ khi mới phát sinh; trang bị dụng cụ phá dỡ (xà beng, kìm cộng lực...), đèn pin, mặt nạ phòng độc, khăn mềm để phòng chống ngạt khói... để mở cửa và thoát nạn. Quy định rõ vị trí đặt phương tiện này, bảo đảm yêu cầu dễ thấy, dễ lấy và gần lối thoát nạn.

2. Hướng dẫn thoát nạn khi có cháy:

a) Thành viên hộ gia đình cần nắm rõ lối ra thoát nạn tại tầng 1, lối ra khẩn cấp (lối ra thứ 2), vị trí để chìa khóa, dụng cụ phá dỡ trong nhà; tại khu vực sản xuất, kinh doanh, cần phổ biến cho người lao động, sinh sống trong nhà về nội quy, biện pháp thoát nạn, nhận biết chỉ dẫn thoát nạn (biển chỉ dẫn hay đèn chỉ dẫn thoát nạn), sơ đồ chỉ dẫn thoát nạn để kịp thời thoát nạn, CNCH khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

b) Khi phát hiện có cháy, nổ xảy ra hãy:

- Bình tĩnh suy xét, hô hoán báo động cho tất cả các thành viên trong gia đình biết để mau chóng di chuyển ra ngoài qua lối thoát nạn an toàn hoặc qua lối lên mái, ban công, cửa sổ sang nhà bên cạnh hoặc thoát xuống bằng thang dây,

đồng thời báo ngay cho Cảnh sát PCCC và CNCH theo số điện thoại **114**.

- Trong quá trình di chuyển qua đám cháy nên dùng khăn thấm ướt che kín miệng, mũi và cúi thấp người để tránh nguy cơ bị ngạt khói, men theo tường và di chuyển đến nơi an toàn.

- Trường hợp cửa chính bị lửa bao trùm hãy nhanh chóng tìm và mở lối thoát nạn khác (lối thoát nạn thứ 2) qua ban công, cửa sổ, sân thượng sang nhà bên cạnh hoặc thoát xuống bằng thang dây hoặc bố trí lối thoát lên mái nếu mái nhà có kết cấu bằng các tấm lợp; tuyệt đối không núp trong phòng, nhà vệ sinh. Trường hợp, không còn lối thoát nào khác hãy dùng chăn thấm ướt, trùm kín người, cố gắng thoát qua đám cháy nhanh nhất có thể.

- Trường hợp lối và đường thoát nạn bị nhiễm khói, lửa mà không thể thoát từ gian phòng ra ngoài theo lối cầu thang bộ, cửa chính; nhanh chóng sử dụng khăn vải, băng dính để chèn, dán kín vào khe cửa để ngăn khói, khí độc vào phòng đang ở, di chuyển ra ban công để báo hiệu cho lực lượng PCCC hỗ trợ biết, ứng cứu kịp thời./.

Phụ lục 2
MẪU BIÊN BẢN KIỂM TRA VỀ PCCC ĐỐI VỚI NHÀ ĐỂ Ở
KẾT HỢP SẢN XUẤT, KINH DOANH
(Kèm theo Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 13 /5/2021
của UBND quận Phú Nhuận)

.....(1).....
.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC10
Ban hành kèm theo
Nghị định 136/2020/NĐ-CP

BIÊN BẢN KIỂM TRA
AN TOÀN VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Hồi giờ ngày tháng ... năm, tại

Địa chỉ:

Chúng tôi gồm:

Đại diện:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

Đã tiến hành kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh.

Đại diện:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

Tình hình và kết quả kiểm tra như sau:

I. Phần trình bày của đối tượng được kiểm tra: (đại diện hộ gia đình), cơ quan, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong ngôi nhà:

1. Tên cơ sở:

2. Địa chỉ:

3. Tổ chức/cá nhân chủ quản:

4. Chủ sở hữu đất:

5. Quy mô công trình:

5.1. Phần nhà để ở:

- Diện tích: m²

- Số tầng: tầng.

5.2. Phần sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

- Diện tích xây dựng:m².

- Số tầng: tầng.

- Sản xuất, chế biến hàng hóa từ tầng ... đến tầng....

- Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

- Loại hàng hóa:

- Số người lao động:... người.

5.3. Cơ sở thuộc Phụ lục III hoặc Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 136/2020/NĐ-CP:

6. Tóm tắt việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC tại hộ gia đình, nhà để ở kết hợp sản xuất kinh doanh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA PHẦN NHÀ ĐỂ Ở

STT	NỘI DUNG KIỂM TRA	ĐẢM BẢO	KHÔNG ĐẢM BẢO
1.	+ Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm PCCC của chủ hộ gia đình:		
	Đôn đốc, nhắc nhở các thành viên trong gia đình thực hiện quy định của pháp luật về PCCC;		
	Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ;		
	Phối hợp với cơ quan, tổ chức và hộ gia đình khác trong việc bảo đảm điều kiện an toàn về PCCC; quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn chất dễ gây cháy, nổ.		
	Tìm hiểu, nắm vững kiến thức pháp luật về PCCC		
	Phổ biến, hướng dẫn thành viên trong hộ gia đình		
	Chấp hành quy định, nội quy, yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy của người hoặc cơ quan có thẩm quyền;		
	Tuân thủ pháp luật và nắm vững kiến thức cần thiết về phòng cháy và chữa cháy; biết sử dụng dụng cụ, phương tiện phòng cháy và chữa cháy thông dụng (<i>kiểm tra, đánh giá việc nắm bắt và thao tác sử dụng các phương tiện đã được trang bị</i>)		

	Bảo đảm an toàn PCCC trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản sử dụng chất cháy;		
	Ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, hành vi vi phạm quy định an toàn về PCCC;		
	Thực hiện quy định khác liên quan đến trách nhiệm cá nhân trong Luật;		
	+ Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm PCCC của cá nhân:		
	Chấp hành quy định, nội quy, yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy của người hoặc cơ quan có thẩm quyền;		
2.	Tuân thủ pháp luật và nắm vững kiến thức cần thiết về phòng cháy và chữa cháy; biết sử dụng dụng cụ, phương tiện phòng cháy và chữa cháy thông dụng (kiểm tra, đánh giá việc nắm bắt một số nội dung cơ bản về PCCC và thao tác sử dụng các phương tiện đã được trang bị)		
	Bảo đảm an toàn PC&CC trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản sử dụng chất cháy;		
	Ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy;		
	Thực hiện quy định khác liên quan đến trách nhiệm cá nhân trong Luật;		
	+ Kiểm tra việc bố trí các công năng: Vị trí đặt gara để xe, bếp đun, khu vực thờ cúng...		
3.	Bảo đảm ngăn cách với cầu thang, phòng ngủ;		
	Không để vật dụng, chất dễ cháy, nguồn lửa, nguồn nhiệt trong khu vực trên....		
	+ Kiểm tra về lối đi thoát nạn ra ngoài nhà, lối thoát khẩn cấp, cầu thang bộ:		
	Bố trí 02 lối thoát an toàn;		
	1 lối thoát chính ra ngoài nhà		
4.	Lối ra khẩn cấp (qua ban công, lô gia, lối ra mái...)		
	Không khóa cửa, ô cửa thoát ra ngoài;		
	Quy định vị trí để chìa khóa...		
	Không để vật dụng cản trở đường, lối thoát nạn.		
	Chiều rộng thoát nạn phải đảm bảo không nhỏ hơn 0,7m.		
	+ Kiểm tra việc bố trí vật dụng, nội thất trong nhà:		
5.	Không để vật liệu dễ cháy gần các thiết bị điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt;		
	Không tích trữ chất dễ cháy, nổ (xăng, dầu, khí LPG trong		

	nhà).		
	+ Kiểm tra hệ thống, thiết bị điện:		
	Duy trì thiết bị bảo vệ cho ngôi nhà, tầng nhà, thiết bị điện có công suất lớn;		
6.	Dây dẫn trong nhà bảo đảm an toàn;		
	Các chất dễ cháy, nổ phải để xa nguồn lửa, nguồn nhiệt (Việc bố trí hàng hóa dễ cháy cách các thiết bị điện, ổ cắm, bảng điện, tủ điện ít nhất 0,5m)		
	Không Cầu mắc, sử dụng thêm thiết bị tiêu thụ điện.		
7.	+ Kiểm tra việc lắp đặt biển quảng cáo ngoài trời (nếu có):		
	Không Che, cản trở lối thoát nạn tại tầng 1, lối ra khẩn cấp.		
	+ Kiểm tra việc trang bị phương tiện, thiết bị PCCC, dụng cụ phá dỡ:		
	Trang bị phương tiện, thiết bị PCCC, dụng cụ phá dỡ		
8.	Tình trạng hoạt động của phương tiện, thiết bị được trang bị.		
	Bình chữa cháy đảm bảo khả năng hoạt động (đủ áp lực khí, không bị han gỉ, van, gập, gãy vòi...v...v..)		
	Các phương tiện PCCC khác đảm bảo khả năng hoạt động theo yêu cầu của Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành		
9.	Bố trí phòng ở: Gian phòng để ở không bố trí trong các tầng hầm và tầng nửa hầm (nhà có tầng hầm)		

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA PHẦN SẢN XUẤT, KINH DOANH

1. Kiểm tra hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động PCCC theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 149/2020/TT-BCA:

STT	NỘI DUNG KIỂM TRA	ĐẢM BẢO	KHÔNG ĐẢM BẢO
1.	Lập hồ sơ;		
	Thành phần hồ sơ đảm bảo quy định		
2.	Quy định, nội quy, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về PCCC		
3.	Quyết định phân công chức trách nhiệm vụ thực hiện công tác PCCC		
4.	Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế, văn bản thẩm duyệt thiết kế (nếu có), văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC		
5.	Bản sao bản vẽ tổng mặt bằng thể hiện Giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy, bố trí công năng các hạng mục dây chuyền công nghệ trong cơ sở đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (nếu có)		

6.	Quyết định thành lập đội PCCC cơ sở, chuyên ngành (nếu có)		
7.	Quyết định cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC hoặc bản sao Chứng nhận		
8.	Phương án chữa cháy của cơ sở		
9.	Báo cáo kết quả tổ chức thực tập phương án chữa cháy		
10.	BBKT an toàn về PCCC		
11.	Tài liệu ghi nhận kết quả tự kiểm tra an toàn PCCC của cơ sở		
12.	Báo cáo kết quả kiểm tra: Người đứng đầu cơ sở định kỳ 06 tháng báo cáo cơ quan Công an		
13.	Báo cáo khi có sự thay đổi về điều kiện an toàn PCCC		
14.	Báo cáo vụ cháy, nổ (nếu có)		
15.	Kết quả kiểm tra điện trở nối đất chống sét, kiểm định hệ thống, thiết bị, đường ống chịu áp lực (nếu có)		
16.	Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ về PCCC (nếu có)		
TỔNG			

*** Ghi chú:** Cơ sở thuộc Phụ lục IV, Nghị định 136/2020/NĐ-CP cần kiểm tra, đánh giá các nội dung tại mục 2, 3, 7, 8, 9, 10, 11, 13, 14, 16.

2. Kiểm tra thực tế

STT	NỘI DUNG KIỂM TRA	ĐẢM BẢO	KHÔNG ĐẢM BẢO
1.	+ Kiểm tra về giao thông, nguồn nước, khoảng cách an toàn PCCC:		
	Nhà tiếp giáp với đường mà xe chữa cháy hoạt động được: Chiều rộng thông thủy $\geq 3,5$ m; Chiều cao thông thủy $\geq 4,5$ m		
	Khoảng cách từ ngôi nhà đến vị trí gần nhất mà xe chữa cháy đỗ được để triển khai chữa cháy		
	Gần nhà (khoảng cách không quá 120m) có trụ nước chữa cháy hay nguồn nước tự nhiên;		
	Đảm bảo ngăn cháy với các nhà xung quanh.		
2.	+ Kiểm tra việc bố trí công năng trong nhà:		
	Nơi để sản xuất, kinh doanh với nơi để ở: Bảo đảm ngăn cách với cầu thang, phòng ngủ;		
	Nơi để sản xuất, kinh doanh với nơi để ở: Bố trí lối ra thoát nạn riêng tại tầng 1		
	Không để vật dụng, chất dễ cháy, nguồn lửa, nguồn nhiệt trong khu vực để sản xuất, kinh doanh		
	Gian phòng bán hàng: (Bố trí cao nhất đến tầng 5 với nhà bậc chịu lửa I, II; Bố trí cao nhất đến tầng 2 với nhà bậc chịu lửa III; Bố trí tại tầng 1 với nhà bậc chịu lửa IV, V)		

	Gian phòng dịch vụ đời sống: (Bố trí cao nhất đến tầng 6 với nhà bậc chịu lửa I, II; Bố trí cao nhất đến tầng 2 với nhà bậc chịu lửa III; Bố trí tại tầng 1 với nhà bậc chịu lửa IV, V)		
	Gia phòng sản xuất, kho chứa: (Nhà sản xuất hàng hóa, kho chứa nhóm F5.1 và F5.2 có không quá 1 tầng hầm; Không bố trí gian phòng hạng nguy hiểm cháy, nổ A, B trong ngôi nhà nhóm F1.2, F 1.4).		
	Gian phòng sử dụng hoặc lưu giữ chất khí và chất lỏng cũng như các vật liệu dễ bắt cháy: (Không bố trí trong các tầng hầm và tầng nửa hầm (trừ trường hợp có quy định riêng); Các gian phòng kho, gian phòng chuẩn bị đồ ăn có thiết bị đun nấu có công suất trên 10KW; Không bố trí Dưới các gian phòng dùng chung cho hơn 50 người có mặt đồng thời; Không bố trí Trong các tầng hầm và tầng nửa hầm).		
3.	+ Kiểm tra các yêu cầu về ngăn cháy lan của nhà:		
	Ngăn cháy tại vị trí đường ống, kênh, giếng kỹ thuật đi xuyên qua tường, sàn ngăn cháy: Phải được chèn bịt hoặc xử lý thích hợp để không làm giảm các chỉ tiêu kỹ thuật về cháy theo yêu cầu của kết cấu		
	Ngăn cháy giữa các gian phòng có công năng khác nhau: Khu vực kinh doanh, sản xuất, kho chứa với khu vực ở của hộ gia đình phải được ngăn cách với nhau bằng các kết cấu ngăn cách với GHCL và cấp nguy hiểm cháy theo kết cấu theo quy định hoặc ngăn cháy bằng các bộ phận ngăn cháy		
	Ngăn cháy theo khoảng thông tầng: Cầu thang loại 2 (trong nhà để hở) đi từ sảnh tầng 1 lên tầng 2 thì phải ngăn cách với hành lang và phòng liền kề bằng vách ngăn cháy loại 1 ($\geq EI 45$)		
4.	+ Kiểm tra các yêu cầu về thoát nạn:		
	Bố trí 02 lối thoát an toàn: Các gian phòng trong tầng hầm và tầng nửa hầm có mặt đồng thời hơn 15 người; Các gian phòng có mặt đồng thời hơn 50 người.		
	Các tầng nhà cho phép có 01 lối thoát nạn: Có số người không vượt quá 20 người và lối thoát nạn đi vào buồng thang bộ không nhiễm khói có cửa đi ngăn cháy loại 2; Đối với nhà có chiều cao $< 15m$, diện tích mỗi tầng $\leq 300m^2$; Đối với nhà có chiều cao từ 15 đến 20m thì diện tích mỗi tầng không lớn hơn 200m ² , toàn bộ nhà được bảo vệ bằng hệ thống chữa cháy tự động.		
	Công năng sản xuất, kho Phải có ≥ 02 lối đối với: Hạng sản xuất A, B khi số người trong ca làm việc lớn hơn 5 người, hạng sản xuất C khi số người làm việc trong ca đông nhất lớn hơn 25 người.		
	Chiều cao thông thủy: $\geq 1,9 m$		

	Chiều rộng thông thủy (cửa đi các gian phòng ra hành lang chung): $\geq 1,2$ m đối với Gian phòng nhóm F1.1 khi số người thoát nạn lớn hơn 15 người, gian phòng khác khi số người thoát nạn lớn hơn 50 người; 0,8m đối với các trường hợp còn lại		
	Chiều rộng thông thủy đường thoát nạn khu vực Kinh doanh: $\geq 1,4$ m khi diện tích thương mại $\leq 100\text{m}^2$; $\geq 1,6$ m khi diện tích thương mại $> 100\text{m}^2$ đến 150m^2 ; ≥ 2 m khi diện tích thương mại $> 150\text{m}^2$ đến 400m^2 ; $\geq 2,5$ m khi diện tích thương mại $> 400\text{m}^2$		
	Chiều rộng thông thủy đoạn đường nằm ngang trên đường thoát nạn: + 1,2m đối với hành lang chung dùng để thoát nạn cho hơn 15 người từ gian phòng nhóm F1, hơn 50 người từ gian phòng thuộc nhóm nguy hiểm cháy theo công năng khác; + 0,7m đối với các lối đi đến chỗ làm việc riêng lẻ; + 1m trong tất cả các trường hợp còn lại.		
	Chiều rộng bản thang bộ dùng để thoát người: 1,35m đối với nhà nhóm F1; 1,2m đối với nhà có số người trên tầng bất kỳ (trừ tầng một) lớn hơn 200 người; 0,7m đối với cầu thang bộ dẫn đến các chỗ làm việc riêng lẻ; 0,9m trong tất cả các trường hợp còn lại.		
	Chiều rộng chiều thang: Không nhỏ hơn chiều rộng bản thang		
	Bề rộng mặt bậc: ≥ 25 cm		
	Chiều cao bậc: ≤ 22 cm		
	Không khóa cửa, ô cửa thoát ra ngoài;		
	Quy định vị trí để chìa khóa...		
	Không để vật dụng cản trở đường, lối thoát nạn.		
5.	+ Kiểm tra việc bố trí vật dụng, nội thất trong nhà:		
	Không để vật liệu dễ cháy gần các thiết bị điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt;		
	Không tích trữ chất dễ cháy, nổ (xăng, dầu, khí LPG trong nhà).		
6.	+ Kiểm tra hệ thống, thiết bị điện:		
	Tách hệ thống điện của nơi sản xuất, kinh doanh với nơi ở;		
	Duy trì thiết bị bảo vệ cho ngôi nhà, tầng nhà, thiết bị điện có công suất lớn;		
	Dây dẫn trong nhà bảo đảm an toàn;		
	Không đặt thiết bị điện gần các vật dụng dễ cháy;		
	Không cầu mắc, sử dụng thêm thiết bị tiêu thụ điện.		
7.	+ Kiểm tra việc lắp đặt biển quảng cáo ngoài trời (nếu có):		

	Không cản trở lối thoát nạn tại tầng 1, lối ra khẩn cấp.		
	Không cản trở lối ra khẩn cấp.		
	+ Kiểm tra việc trang bị phương tiện, thiết bị PCCC, dụng cụ phá dỡ:		
	Trang bị Hệ thống báo cháy tự động: Nhà sản xuất, công trình sản xuất có chất, hàng hóa cháy được với khối tích từ 5.000m ³		
	Hệ thống báo cháy tự động hoạt động đảm bảo yêu cầu		
	Trang bị Hệ thống họng nước chữa cháy trong nhà: Nhà sản xuất có diện tích từ 500m ² hoặc khối tích từ 2.500m ²		
	Hệ thống họng nước chữa cháy trong nhà hoạt động đảm bảo yêu cầu		
	Trang bị Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà: Nhà sản xuất, công trình công nghiệp		
	Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà hoạt động đảm bảo yêu cầu		
8.	Trang bị Hệ thống chữa cháy tự động: Phòng, buồng thuộc hạng sản xuất A, B (trừ nhà sản xuất nông sản dạng hạt) có diện tích từ 300m ² ; Phòng, buồng sản xuất vật liệu và sản phẩm cao su, gỗ, diêm, kim loại kiềm, vật tư linh kiện bán dẫn, vi mạch và linh kiện điện tử khác; vật liệu và sản phẩm từ len, da, da; phim ảnh, băng hình làm từ vật liệu cháy được; Phòng, buồng thuộc hạng sản xuất C: Ở tầng lửng, tầng hầm, tầng nổi khác có diện tích từ 300m ² ; Phòng, buồng sản xuất vật liệu và sản phẩm từ quặng nhôm, keo cao su; sản phẩm chất lỏng dễ bắt cháy và dễ cháy như: dung môi, sơn, keo dán, matit, dung dịch ngâm tẩm; buồng sơn, tổng hợp cao su nhân tạo, máy nén có động cơ tuốc bin khí, phòng gia nhiệt dầu mỏ và dầu diesel; Phòng, buồng thí nghiệm điện cao áp, buồng có vách ngăn bằng vật liệu cháy được; Xưởng kỹ thuật của thiết bị đầu cuối, phòng chuyển mạch trung gian, trung tâm truyền và nhận tín hiệu radio; Thiết bị có buồng sơn sử dụng chất lỏng dễ cháy hoặc chất lỏng cháy; Buồng sấy.		
	Hệ thống chữa cháy tự động hoạt động đảm bảo yêu cầu		
	Dụng cụ phá dỡ		
	Trang bị Đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn lối thoát nạn		
	Tình trạng hoạt động Đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn lối thoát nạn		
	Bình chữa cháy: Bình bột ABC $\geq 4\text{kg}$; Bình CO ₂ $\geq 5\text{kg}$; Đảm bảo 01 bình/50m ² và bán kính bảo vệ của 1 bình $\leq 15\text{m}$		
	Tình trạng hoạt động của Bình chữa cháy		
	TỔNG		

IV. Kết luận: Đánh giá thực trạng PCCC của ngôi nhà có đáp ứng quy định không; những thiếu sót, vi phạm phổ biến.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

V. Kiến nghị: Ghi cụ thể những nội dung yêu cầu, đề nghị đối tượng được kiểm tra khắc phục, thời hạn thực hiện....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản được lập xong hồi ... giờ ... ngày tháng năm, gồm trang, được lập thành bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây./.

**ĐẠI DIỆN
HỘ GIA ĐÌNH**

**ĐẠI DIỆN
ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN
LIÊN QUAN**

**ĐẠI DIỆN
ĐOÀN KIỂM TRA**

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp:

+ UBND cấp xã quản lý, tổ chức kiểm tra: Ghi tên UBND huyện..... (quản lý cấp xã);

+ Công an quản lý, tổ chức kiểm tra theo phân cấp: Ghi tên Công an tỉnh.....

+ Đoàn liên ngành kiểm tra: Ghi tên cơ quan ban hành kế hoạch kiểm tra

(2) Tên cơ quan, tổ chức chủ trì kiểm tra;

+ UBND cấp xã quản lý, tổ chức kiểm tra: Ghi tên UBND xã.....;

+ Công an quản lý, tổ chức kiểm tra theo phân cấp: Ghi tên Công an huyện.....

+ Đoàn liên ngành kiểm tra: Ghi tên Đoàn liên ngành

(3) Ghi nội dung kiểm tra: Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy

(4) Tên đối tượng được kiểm tra: Hộ gia đình/nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, địa chỉ.

Lưu ý: Phân hạng nguy hiểm cháy và cháy nổ đối với gian phòng

Hạng nguy hiểm cháy của gian phòng	Đặc tính của các chất và vật liệu có (hình thành) trong gian phòng
A Nguy hiểm cháy nổ	- Các chất khí cháy, chất lỏng dễ bắt cháy có nhiệt độ bùng cháy không lớn hơn 28 °C, với khối lượng có thể tạo thành hỗn hợp khí - hơi nguy hiểm nổ, khi bốc cháy tạo ra áp suất nổ dư tính toán trong gian phòng vượt quá 5 kPa. - Các chất và vật liệu có khả năng nổ và cháy khi tác dụng với nước, với ôxy trong không khí hoặc tác dụng với nhau, với khối lượng để áp suất nổ dư tính toán trong gian phòng vượt quá 5 kPa.
B Nguy hiểm cháy nổ	- Các chất bụi hoặc sợi cháy, chất lỏng dễ bắt cháy, có nhiệt độ bùng cháy lớn hơn 28°C, các chất lỏng cháy, và khối lượng có thể tạo thành hỗn hợp khí - bụi hoặc khí - hơi nguy hiểm nổ, khi bốc cháy tạo ra áp suất nổ dư tính toán trong gian phòng vượt quá 5 kPa.
C1 đến C4 Nguy hiểm cháy	- Các chất lỏng cháy hoặc khó cháy, các chất và vật liệu cháy và khó cháy ở thể rắn (kể cả bụi và sợi), các chất và vật liệu khi tác dụng với nước, với ôxy trong không khí hoặc tác dụng với nhau có khả năng cháy, ở điều kiện gian phòng có các chất và vật liệu này không thuộc các hạng A hoặc B. - Việc chia gian phòng thành các hạng C1 đến C4 theo trị số tải trọng cháy riêng của các chất chứa trong nó như sau: C1 - Có tải trọng cháy riêng lớn hơn 2 200 MJ/m². C2 - Có tải trọng cháy riêng từ 1 401 MJ/m² đến 2 200 MJ/m². C3 - Có tải trọng cháy riêng từ 181 MJ/m² đến 1 400 MJ/m². C4 - Có tải trọng cháy riêng từ 1 MJ/m² đến 180 MJ/m².
D Nguy hiểm cháy vừa phải	Các chất và vật liệu không cháy ở trạng thái nóng, nóng đỏ hoặc nóng chảy, mà quá trình gia công có kèm theo sự phát sinh bức xạ nhiệt, tia lửa và ngọn lửa; Các chất rắn, lỏng, khí cháy được sử dụng để làm nhiên liệu.
E Nguy hiểm cháy thấp	Các chất và vật liệu không cháy ở trạng thái nguội.

MẪU BIÊN BẢN KIỂM TRA VỀ PCCC ĐỐI VỚI HỘ GIA ĐÌNH

(Kèm theo Kế hoạch số 466/KH-UBND ngày 13/5/2021
của UBND quận Phú Nhuận)

.....(1).....

.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC10

Ban hành kèm theo

Nghị định 136/2020/NĐ-CP

BIÊN BẢN KIỂM TRA AN TOÀN VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Hội giờ ngày tháng ... năm, tại

Địa chỉ:

Chúng tôi gồm:

Đại diện:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

Đã tiến hành kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với Hộ gia đình

Đại diện:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

- Ông/bà:; Chức vụ:

Tình hình và kết quả kiểm tra như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Hộ gia đình:

2. Địa chỉ:

3. Chủ sở hữu đất:

4. Quy mô công trình:

- Diện tích xây dựng:m²/ diện tích đất:.....m².

- Số tầng: tầng.

- Số người: người

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

STT	NỘI DUNG KIỂM TRA	ĐẢM BẢO	KHÔNG ĐẢM BẢO
1.	+ Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm PCCC của chủ hộ gia đình:		
	Đôn đốc, nhắc nhở các thành viên trong gia đình thực hiện quy định của pháp luật về PCCC;		
	Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ;		
	Phối hợp với cơ quan, tổ chức và hộ gia đình khác trong việc bảo đảm điều kiện an toàn về PCCC; quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn chất dễ gây cháy, nổ.		
	Tìm hiểu, nắm vững kiến thức pháp luật về PCCC		
	Phổ biến, hướng dẫn thành viên trong hộ gia đình		
2.	+ Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm PCCC của cá nhân:		
	Chấp hành quy định, nội quy, yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy của người hoặc cơ quan có thẩm quyền;		
	Tuân thủ pháp luật và nắm vững kiến thức cần thiết về phòng cháy và chữa cháy; biết sử dụng dụng cụ, phương tiện phòng cháy và chữa cháy thông dụng (kiểm tra, đánh giá việc nắm bắt một số nội dung cơ bản về PCCC và thao tác sử dụng các phương tiện đã được trang bị)		
	Bảo đảm an toàn PC&CC trong quá trình sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị, dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt và trong bảo quản sử dụng chất cháy;		
	Ngăn chặn nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, hành vi vi phạm quy định an toàn về phòng cháy và chữa cháy;		
	Thực hiện quy định khác liên quan đến trách nhiệm cá nhân trong Luật;		
3.	+ Kiểm tra việc bố trí các công năng: Vị trí đặt gara để xe, bếp đun, khu vực thờ cúng...		
	Bảo đảm ngăn cách với cầu thang, phòng ngủ;		
	Đề vật dụng, chất dễ cháy, nguồn lửa, nguồn nhiệt trong khu vực trên....		
4.	+ Kiểm tra về lối đi thoát nạn ra ngoài nhà, lối thoát khẩn cấp, cầu thang bộ:		
	Bố trí 02 lối thoát an toàn;		
	1 lối thoát chính ra ngoài nhà		
	Lối ra khẩn cấp (qua ban công, lô gia, lối ra mái...)		
	Cửa, ô cửa thuận lợi thoát ra ngoài, luôn mở		
	Quy định vị trí để chìa khóa...		

	Đường, lối thoát nạn thông thoáng, không để vật dụng cản trở đường, lối thoát nạn.		
	Chiều rộng thoát nạn phải đảm bảo không nhỏ hơn 0,7m.		
5.	+ Kiểm tra việc bố trí vật dụng, nội thất trong nhà: Không để vật liệu dễ cháy gần các thiết bị điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt; Không tích trữ chất dễ cháy, nổ (xăng, dầu, khí LPG trong nhà).		
6.	+ Kiểm tra hệ thống, thiết bị điện: Duy trì thiết bị bảo vệ cho ngôi nhà, tầng nhà, thiết bị điện có công suất lớn; Dây dẫn trong nhà bảo đảm an toàn; Các chất dễ cháy, nổ phải để xa nguồn lửa, nguồn nhiệt (Việc bố trí hàng hóa dễ cháy cách các thiết bị điện, ổ cắm, bảng điện, tủ điện ít nhất 0,5m) Không câu mắc, sử dụng thêm thiết bị tiêu thụ điện.		
7.	+ Kiểm tra việc lắp đặt biển quảng cáo ngoài trời (nếu có): Không che, cản trở lối thoát nạn tại tầng 1, lối ra khẩn cấp.		
8.	+ Kiểm tra việc trang bị phương tiện, thiết bị PCCC, dụng cụ phá dỡ: Trang bị phương tiện, thiết bị PCCC, dụng cụ phá dỡ Tình trạng hoạt động của phương tiện, thiết bị được trang bị. Bình chữa cháy đảm bảo khả năng hoạt động (đủ áp lực khí, không bị han gỉ, van, gập, gãy vòi...v...v..) Các phương tiện PCCC khác đảm bảo khả năng hoạt động theo yêu cầu của Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành		
	TỔNG		

II. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ (Đánh giá thực trạng, đưa ra các khuyến cáo và hướng dẫn cụ thể).

[illegible]

.....

 Biên bản được lập xong hồi ... giờ ... ngày tháng năm, gồm trang, được lập thành bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây./.

**ĐẠI DIỆN
HỘ GIA ĐÌNH**

**ĐẠI DIỆN
ĐƠN VỊ/CÁ NHÂN
LIÊN QUAN**

**ĐẠI DIỆN
ĐOÀN KIỂM TRA**

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp:

- + UBND cấp xã quản lý, tổ chức kiểm tra: Ghi tên UBND huyện..... (quản lý cấp xã);
- + Công an quản lý, tổ chức kiểm tra theo phân cấp: Ghi tên Công an tỉnh.....
- + Đoàn liên ngành kiểm tra: Ghi tên cơ quan ban hành kế hoạch kiểm tra

(2) Tên cơ quan, tổ chức chủ trì kiểm tra;

- + UBND cấp xã quản lý, tổ chức kiểm tra: Ghi tên UBND xã.....;
- + Công an quản lý, tổ chức kiểm tra theo phân cấp: Ghi tên Công an huyện.....
- + Đoàn liên ngành kiểm tra: Ghi tên Đoàn liên ngành

(3) Ghi nội dung kiểm tra: Kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy

(4) Tên đối tượng được kiểm tra: Hộ gia đình/nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, địa chỉ.

Phụ lục 3
MẪU BẢN CAM KẾT BẢO ĐẢM AN TOÀN PCCC
(Kèm theo Kế hoạch số 466/KH-UBND ngày 13/5/2021
của UBND quận Phú Nhuận)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2021

BẢN CAM KẾT
Bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy
đối với nhà ở hộ gia đình

Kính gửi:(1).....

Tôi là:

Đại diện/chủ hộ gia đình, địa chỉ tại:.....

Để bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn khi xảy ra cháy, nổ, Tôi xin **cam kết**:

1. Thường xuyên tìm hiểu và hướng dẫn thành viên trong gia đình nắm vững kiến thức về phòng cháy, kỹ năng chữa cháy, thoát nạn và thực hiện.

2. Bảo đảm an toàn đối với lối ra thoát nạn của nhà; có phương án bố trí lối thoát khẩn cấp (lối ra thứ 2) của nhà qua lô gia, ban công, cửa sổ, lối ra mái...; khi lắp đặt biển quảng cáo, lồng sắt ngoài nhà, không được cản trở hoạt động thoát nạn.

3. Hệ thống điện: Có thiết bị đóng, ngắt, bảo vệ (cầu dao, aptomat...) cho toàn nhà, từng tầng, thiết bị điện có công suất lớn; không cầu mắc, lắp đặt thêm các thiết bị tiêu thụ điện, không để gần các vật dụng, chất dễ cháy.

4. Quản lý chặt chẽ trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh nhiệt...; sắp xếp, để các vật dụng, phương tiện không cản trở đường, lối thoát nạn và không để vật liệu dễ cháy gần nguồn lửa, nguồn nhiệt; không tích trữ chất dễ cháy, nổ trong nhà (khí LPG, xăng, dầu).

5. Trang bị bình chữa cháy xách tay, đèn pin, dây cứu người, dụng cụ phá dỡ... phù hợp với ngôi nhà và để nơi dễ thấy, dễ lấy và gần lối thoát nạn.

6. Khi xảy ra cháy, bình tĩnh xử lý, hô hoán, báo động cho mọi người biết để thoát nạn an toàn và tổ chức chữa cháy; báo ngay cho Cảnh sát PCCC và CNCH theo số máy **114**./.

NGƯỜI CAM KẾT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1): Tên cơ quan quản lý trực tiếp (UBND xã/phường/thị trấn.....; Công an quận/huyện/thành phố.....).

Phụ lục 4
MẪU BẢN CAM KẾT BẢO ĐẢM AN TOÀN PCCC
(Kèm theo Kế hoạch số 466/KH-UBND ngày 13/5/2021
của UBND quận Phú Nhuận)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2021

BẢN CAM KẾT
Bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy
đối với nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

Kính gửi:(1).....

Tôi là:

Đại diện/chủ hộ gia đình, địa chỉ tại:.....

Để bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn khi xảy ra cháy, nổ, Tôi xin **cam kết**:

1. Ban hành, phổ biến nội quy về PCCC, sử dụng điện, sử dụng lửa và các chất dễ cháy, nổ, niêm yết tại nơi dễ thấy, phổ biến và thực hiện.
2. Nơi ở của hộ gia đình được ngăn cháy lan với nơi sản xuất, kinh doanh (tường, vách, cửa ngăn cháy)...và có lối ra thoát nạn an toàn tại tầng 1.
3. Bảo đảm an toàn đối với lối ra thoát nạn của nhà; có phương án bố trí lối ra khẩn cấp (lối ra thứ 2) của nhà qua lô gia, ban công, cửa sổ, lối ra mái...; khi lắp đặt biển quảng cáo, lồng sắt ngoài nhà, không được cản trở hoạt động thoát nạn.
4. Hệ thống điện: Tách riêng nguồn điện cấp cho nơi ở và nơi sản xuất, kinh doanh; có thiết bị đóng, ngắt, bảo vệ (cầu dao, aptomat...) cho toàn nhà, từng tầng, thiết bị điện có công suất lớn; không cầu mắc, lắp đặt thêm các thiết bị tiêu thụ điện, không để gần các vật dụng, chất dễ cháy.
5. Quản lý chặt chẽ trong sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh nhiệt...; sắp xếp, để các vật dụng, phương tiện không cản trở đường, lối thoát nạn và không để vật liệu dễ cháy gần nguồn lửa, nguồn nhiệt; không sản xuất, kinh doanh, tích trữ hàng hóa, chất dễ cháy thuộc nhóm nguy hiểm cháy, nổ A, B (xăng, dầu, hóa chất dễ cháy, nổ...) trong nhà.
6. Trang bị đầy đủ phương tiện PCCC theo quy định và để nơi dễ thấy, dễ lấy và gần lối thoát nạn.
7. Khi xảy ra cháy, bình tĩnh xử lý, hô hoán, báo động cho mọi người biết để thoát nạn an toàn và tổ chức chữa cháy; báo ngay cho Cảnh sát PCCC và CNCH theo số máy 114./.

NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (2)

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI CAM KẾT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: (1): Tên cơ quan quản lý trực tiếp (UBND xã/phường/thị trấn.....; Công an quận/huyện/thành phố....); (2): Người đại diện cho cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (thuê, mượn...).

Phụ lục 5
MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ TUYÊN TRUYỀN VỀ PCCC VÀ CNCH
(Kèm theo Kế hoạch số 466/KH-UBND ngày 13/5/2021
của UBND quận Phú Nhuận)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG....**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng năm 2021

BÁO CÁO

**Kết quả tuyên truyền, kiểm tra về PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình,
nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh**

Kính gửi:

Thực hiện Kế hoạch số...../KH-UBND ngày...../5/2021 của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận về thực hiện đợt cao điểm tuyên truyền, kiểm tra về PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, Ủy ban nhân dân phường báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo và triển khai thực hiện Kế hoạch

(Việc xây dựng kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện)

2. Kết quả triển khai thực hiện

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC

- Thống kê kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC theo các nội dung tại bảng 1.

TT	Nội dung	Số lượt	Ghi chú
1	Tuyên truyền trực tiếp đến người dân		
-	Số buổi tuyên truyền		
-	Số người tham gia		
2	Tuyên truyền thông qua lồng ghép trong các hoạt động của chi bộ, tổ dân phố, đoàn thể, chính trị xã hội tại khu dân cư		
3	Tuyên truyền bằng tờ rơi, băng rôn....		
-	Số tờ rơi		
-	Số băng rôn		
4	Số lượt tuyên truyền loa phát thanh của phường, xã		
5	Tuyên truyền trên đài truyền thanh, truyền hình		
-	Số phóng sự, tiểu phẩm, clip hướng dẫn kỹ năng PCCC, thoát nạn;		
-	Số lượt giới thiệu gương người tốt, việc tốt về PCCC..		

6	Số lượt gửi tin nhắn (sms) đến số điện thoại của người dân		
7	Số điển hình tiên tiến được xây dựng		
8	Số mô hình về an toàn PCCC tại khu dân cư (khu phố/cụm dân cư an toàn....) được xây dựng		
9	Huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH cho lực lượng dân phòng		
	- Số lớp huấn luyện		
	- Số người tham gia		
	- Số Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ đã cấp		

- Đánh giá thực trạng, những khó khăn, hạn chế trong tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC.

2.2. Công tác kiểm tra an toàn về PCCC:

- Thống kê kết quả thực hiện công tác kiểm tra, xử lý vi phạm theo các nội dung tại bảng 2

TT	Nội dung	Nhà ở hộ gia đình	Nhà để ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (1)		
			Không thuộc Phụ lục I (NĐ 136)	Thuộc Phụ lục IV (NĐ 136)	Ghi chú
1	Tổng số ngôi nhà				
2	Số lượt kiểm tra				
-	Kiểm tra định kỳ				
-	Kiểm tra đột xuất				
-	Tổng số lượt hướng dẫn, tuyên truyền trong kiểm tra				
-	Số biên bản kiểm tra được lập				
-	Số bản cam kết bảo đảm an toàn PCCC được ký				
3	Số thiếu sót, vi phạm được phát hiện				
-	Số thiếu sót				
-	Số hành vi vi phạm				
-	Số biên bản vi phạm được lập (số lượng hành vi)				
4	Công tác xử lý vi phạm				
-	Xử phạt cảnh cáo				
-	Phạt tiền, tổng số tiền phạt				
-	Số lượt tạm đình chỉ				
-	Số lượt đình chỉ				

- Đánh giá thực trạng công tác PCCC qua công tác kiểm tra:

+ Hộ gia đình, tập trung đánh giá (*đánh giá những nội dung đảm bảo, không đảm bảo chính*): Việc thực hiện trách nhiệm của chủ hộ gia đình (*Số lượng tồn tại chính, tỉ lệ % trên tổng số*); bố trí các gian phòng có nguy hiểm cháy (*Số lượng tồn*

tại chính, tỉ lệ % trên tổng số); giải pháp thoát nạn trong nhà (Số lượng tồn tại chính, tỉ lệ % trên tổng số); quản lý, sử dụng hệ thống điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt (Số lượng tồn tại chính, tỉ lệ % trên tổng số); trang bị phương tiện chữa cháy (Số lượng tồn tại chính, tỉ lệ % trên tổng số)....

+ Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (đánh giá những nội dung đảm bảo, không đảm bảo chính): Việc thực hiện trách nhiệm của chủ hộ gia đình, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cơ sở hoạt động trong phạm vi ngôi nhà ((Số lượng tồn tại chính, tỉ lệ % trên tổng số); bố trí nơi ở và nơi sản xuất, kinh doanh (Số lượng tồn tại chính, tỉ lệ % trên tổng số); yêu cầu giải pháp ngăn cháy lan, thoát nạn (Số lượng tồn tại chính, tỉ lệ % trên tổng số); quản lý, sử dụng hệ thống điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt (Số lượng tồn tại chính, tỉ lệ % trên tổng số); trang bị phương tiện chữa cháy (Số lượng tồn tại chính, tỉ lệ % trên tổng số)...

2.3. Công tác quản lý nhà nước về PCCC.

Đánh giá thực trạng, khó khăn, hạn chế trong thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với khu dân cư, hộ gia đình, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, cụ thể:

- Trách nhiệm quản lý nhà nước về PCCC của UBND cấp xã (Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP).

- Trách nhiệm của Công an phường trong thực hiện công tác quản lý về PCCC và tham mưu cho UBND phường tổ chức thực hiện.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

(Giải pháp về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC và xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC; kiểm tra, hướng dẫn các điều kiện an toàn PCCC; nâng cao hiệu quả công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với hộ gia đình và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cháy, nổ cao....).

Nơi nhận:

- Như trên;

-

.....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

